

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về “Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới”

Thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về “Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới” (sau đây gọi là *Nghị quyết số 46-NQ/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Chương trình hành động, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết số 46-NQ/TW, nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, hội viên nông dân và các tầng lớp Nhân dân về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Cụ thể hóa các quan điểm, định hướng phát triển, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được nêu tại Nghị quyết số 46-NQ/TW phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh và từng địa phương, đơn vị; phân công trách nhiệm cụ thể cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 46-NQ/TW.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 46-NQ/TW nghiêm túc, sâu rộng trong toàn bộ các cấp ủy đảng trong tỉnh để cán bộ, đảng viên thống nhất nhận thức và nắm vững các quan điểm của Đảng về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

- Việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và các tầng

lớp Nhân dân; tạo sự thống nhất cao từ nhận thức đến hành động của cán bộ, hội viên, nông dân; xác định trách nhiệm, quyết tâm chính trị của các cấp Hội, tinh thần tự giác, gương mẫu của cán bộ Hội nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 46-NQ/TW và Nghị quyết Đại hội Hội Nông dân các cấp.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW gắn liền với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội Nông dân các cấp và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2023 - 2028, các chỉ tiêu, phong trào thi đua của Hội và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; nâng cao ý thức, trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ Hội các cấp và hội viên nông dân.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Nghị quyết Đại hội Hội Nông dân các cấp để điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp kịp thời, linh hoạt đáp ứng với yêu cầu của tình hình thực tiễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào nông dân, xây dựng Hội Nông dân tỉnh Thái Nguyên trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả; làm tốt vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân; động viên, cổ vũ nông dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, góp phần cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển tỉnh Thái Nguyên ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

2. Mục tiêu cụ thể

Hàng năm, phấn đấu thực hiện các mục tiêu cụ thể sau:

- Kết nạp từ 3.200 hội viên nông dân mới trở lên.
- 100% cán bộ Hội Nông dân chuyên trách các cấp, chi hội trưởng chi hội nông dân được tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ công tác Hội.
- Đào tạo, bồi dưỡng nghề cho từ 4.000 hội viên nông dân, lao động nông thôn trở lên; bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho 100.000 lượt cán bộ, hội viên, nông dân trở lên (trong đó có ít nhất 1.000 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi cấp huyện).
- Thành lập mới ít nhất 100 tổ hội nông dân nghề nghiệp, 10 chi hội nông dân nghề nghiệp.

- Vận động từ 7.000 hội viên nông dân trở lên tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã; thành lập mới 15 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và 03 hợp tác xã nông nghiệp.

- Có 60% số hộ nông dân trở lên đăng ký phần đầu, trong đó có 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

- Vận động 100% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế; 800 hội viên nông dân trở lên tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Hỗ trợ ít nhất 1.500 hộ nông dân có tài khoản trên sàn thương mại điện tử.

- Hội Nông dân tỉnh chủ trì 01 cuộc phản biện xã hội, ít nhất 01 cuộc giám sát; mỗi Hội Nông dân cấp huyện chủ trì tổ chức 01 cuộc phản biện xã hội; 01 cuộc giám sát.

- 100% cán bộ, hội viên được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị của Hội.

- Có ít nhất 97% cơ sở Hội hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- 100% chi Hội đảm bảo quỹ hoạt động Hội.

- 100% hộ hội viên sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm.

- 100% cơ sở Hội xây dựng được mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 46-NQ/TW, gắn với tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 20-NQ/TW Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII; Luật Hợp tác xã 2023, Luật Đất đai (sửa đổi); Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính Phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân cấp tỉnh, huyện; Nghị quyết Đại hội Hội Nông dân các cấp và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2023 - 2028. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các văn bản khác có liên quan đề cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp nhận thức đầy đủ hơn về vị trí, vai trò của Hội Nông dân trong giai đoạn hiện nay.

Xây dựng nội dung và tổ chức các hoạt động, sinh hoạt chi, tổ Hội Nông dân, câu lạc bộ của nông dân gắn với tuyên truyền, vận động thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là những nội dung liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn cho nông dân. Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, phát huy giá trị, phẩm chất tốt đẹp của người nông dân, nhất là việc tìm hiểu, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016; phát huy giá trị, phẩm chất tốt đẹp của người nông dân, tích cực xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động thông qua các lớp tập huấn, việc triển khai, thực hiện các chương trình, đề án, dự án phát triển nông nghiệp, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở nông thôn. Phát triển mạnh chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, xây dựng hướng dẫn và đẩy mạnh thành lập các mô hình “Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Câu lạc bộ nông dân xuất sắc”, “Câu lạc bộ nông dân với pháp luật”, “Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhà nông”, “Câu lạc bộ nông dân tỷ phú”; tổ chức tốt hoạt động “Nhà nông sáng tạo”, “Nhà nông đua tài” để thu hút, tập hợp, đoàn kết và kết nối, truyền tải thông điệp tích cực đến hội viên, nông dân.

Gắn công tác tuyên truyền, vận động với giải quyết lợi ích thiết thân của hội viên, nông dân trong hoạt động của hội, nhất là sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ nông dân ở cơ sở. Tạo điều kiện cho nông dân tiếp cận những vấn đề liên quan đến phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, tích hợp đa giá trị, nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế... gắn với chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

Thiết lập các kênh thông tin, Fanpage, nhóm Zalo kết nối giữa các cấp Hội với hội viên, nông dân; tổ chức thành lập các nhóm hội viên nòng cốt, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc để có giải pháp tháo gỡ và cung cấp thông tin chính thống, định hướng cho hội viên, nông dân trong sản xuất, kinh doanh và đời sống, nhất là các cam kết quốc tế, sự thay đổi chính sách của các thị trường nhập khẩu nông sản và thị trường nông sản trong nước.

Hướng dẫn, vận động hội viên, nông dân tích cực thi đua sản xuất, kinh doanh, liên kết, hợp tác sản xuất theo chuỗi giá trị, đăng ký danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi theo quy định mới, nâng cao chất lượng phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”. Khuyến khích, vận động các nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tham gia hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân khác sản xuất, kinh doanh, nhất là đối với các hộ ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng thiên tai.

Phát động, hướng dẫn tổ chức phong trào thi đua “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể”. Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức, vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp. Hướng dẫn, hỗ trợ các chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, sản xuất thực phẩm an toàn, phát triển thành tổ hợp tác, hợp tác xã; phát triển các tổ hợp tác thành hợp tác xã nông nghiệp; củng cố các hợp tác xã nông nghiệp do các cấp Hội hỗ trợ thành lập hoạt động hiệu quả, chất lượng. Xây dựng các mô hình điểm về tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số; tổng kết, đánh giá và nhân rộng mô hình. Vận động hội viên, nông dân tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất để tổ chức sản xuất quy mô lớn, mở rộng quy mô sản xuất của các hợp tác xã nông nghiệp.

Tổ chức tốt các cuộc thi, tôn vinh nông dân với công nghệ thông tin, sáng tạo kỹ thuật nhà nông; biểu dương, tôn vinh kịp thời gương nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc, hợp tác xã tiêu biểu, các cá nhân, tập thể tiêu biểu khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong nông nghiệp, nông thôn.

2. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức Hội Nông dân các cấp theo hướng sát cơ sở, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với quá trình phát triển; kịp thời tháo gỡ vướng mắc, bất cập trong mô hình tổ chức, cơ chế hoạt động của Hội. Đa dạng hoá phương thức, mô hình tập hợp, đoàn kết nông dân gắn với nguyện vọng, nhu cầu nghề nghiệp, địa bàn dân cư; phát triển các mô hình chi Hội, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt Hội. Mở rộng đối tượng kết nạp, phát triển hội viên và thành phần sinh hoạt trong chi Hội, tổ Hội gắn với thực tiễn

Thu hút, kết nạp hội viên là trí thức trẻ, nhà khoa học, doanh nhân, giám đốc các hợp tác xã; khuyến khích, ưu tiên cán bộ trẻ, sinh viên mới tốt nghiệp tham gia sinh hoạt tại các chi hội, tổ Hội Nông dân. Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông dân, hội viên, cán bộ Hội bằng công nghệ số.

Xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, phương pháp, kỹ năng công tác cho cán bộ Hội các cấp, trọng tâm là cán bộ cấp cơ sở, Chi hội trưởng chi Hội Nông dân; nâng cao trình độ cho cán bộ Hội chuyên trách có đủ năng lực để bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc. Thu hút cán bộ có uy tín, trình độ, năng lực thực tiễn, trưởng thành từ phong trào quần chúng về công tác tại Hội. Phối hợp với các trường chính trị nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị gắn với nghiệp vụ công tác Hội cho cán bộ làm công tác Hội.

Quan tâm kiện toàn, củng cố đội ngũ cán bộ Hội, nhất là việc bố trí chủ tịch Hội Nông dân các cấp là cấp uỷ viên có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất, am hiểu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, có uy tín, tâm huyết, trách nhiệm và kinh nghiệm công tác; quan tâm đến chế độ phụ cấp cho Chi hội trưởng chi Hội Nông dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân, Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh.

Tổ chức rà soát, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cấp Hội; xây dựng kế hoạch, đề án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động công tác Hội đảm bảo kết nối, tích hợp dữ liệu, số liệu đồng bộ từ cơ sở lên Trung ương Hội; chia sẻ thông tin, dữ liệu về nông dân, hội viên nông dân với các cơ quan, đơn vị liên quan.

Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra, giám sát của các cấp Hội, phát huy vai trò của Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân các cấp, bảo đảm tổ chức thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, nghị quyết, quy định của Hội. Tăng cường nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về vấn đề nông dân, Hội Nông dân, giai cấp nông dân, liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức trong giai đoạn mới.

3. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

Tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao năng lực gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; mở rộng hoạt động tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh. Phát huy vai trò của Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân trong xây dựng, chuyển giao mô hình sản xuất, kinh doanh gắn với đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ cho nhóm nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện để thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, là hạt nhân thúc đẩy quá trình “trí thức hóa nông dân”; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân.

Đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; tổ chức tốt hoạt động cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Có cơ chế để Hội Nông dân tham gia cung cấp một số dịch vụ công hỗ trợ cho hội viên, nông dân. Xây dựng chỉ số đánh giá làm cơ sở để tổ chức cho hội viên, nông dân tham gia đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp.

Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; mở rộng mô hình Hội Nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh. Chính quyền các cấp tăng cường quản lý, bố trí vốn từ ngân sách nhà nước, vận động nguồn lực xã hội để cấp vốn điều lệ hàng năm cho quỹ hỗ trợ nông dân, đảm bảo đủ nguồn vốn để xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn.

Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, đa dạng hình thức quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiêu thụ nông sản, hàng hóa, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân.

Hội Nông dân thực hiện tốt vai trò là cầu nối liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học và Nhà nước; phối hợp với tổ chức, cá nhân hỗ trợ nông dân trong chuyển giao khoa học, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, nhất là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi nghề nghiệp; phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị; vận động hội viên, nông dân tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất để tổ chức sản xuất quy mô lớn.

Chuyển đổi mô hình Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân sang đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập để phát huy chức năng, nhiệm vụ hỗ trợ nông dân.

4. Động viên nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động.

Tạo điều kiện cho nông dân tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, xây dựng xã, huyện đạt

tiêu chí nông thôn mới, nông thôn nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người, nhất là ở các huyện, xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nông dân, nhất là phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Phát huy vai trò cộng đồng, gia đình, tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hóa sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước ở nông thôn; gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Tạo điều kiện, bố trí vốn Ngân sách hàng năm cho Hội Nông dân trực tiếp tham gia các dự án, đề án, chương trình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt là thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho nông dân là đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp thực hiện các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân.

5. Phát huy vai trò của Hội Nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Hội Nông dân, chú trọng giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hoạt động của chính quyền; đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Nâng cao chất lượng thực hiện quyền dân chủ trực tiếp, pháp luật về dân chủ cơ sở, phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng", góp phần bảo đảm quyền làm chủ của nông dân, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Hội Nông dân tích cực tham gia đóng góp xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể lắng nghe, giải quyết tâm tư, nguyện vọng của nông dân; hoà giải mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở nông thôn, góp phần phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của nông dân đối với Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị.

6. Chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại nhân dân

Phát huy vai trò của nông dân trong hoạt động đối ngoại nhân dân, hội nhập quốc tế, hợp tác, giao thương, trao đổi, giới thiệu hàng hoá nông sản giữa nông dân tỉnh Thái Nguyên với nông dân trong và ngoài nước. Thường xuyên thông tin, hỗ trợ cho nông dân tham gia thực hiện các cam kết quốc tế có liên quan; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế và cá nhân nước ngoài cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Phối hợp với các tổ chức, đối tác quốc tế tăng cường chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân. Tổ chức cho cán bộ, hội viên nông dân tiêu biểu đi học tập, trao đổi kinh nghiệm ở trong và ngoài nước, nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ hội nông dân.

7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng với Hội Nông dân

Bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của các cấp Hội Nông dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng đối với Hội Nông dân; xây dựng Hội vững mạnh toàn diện; tăng cường phát triển hội viên ưu tú cho Đảng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết, chủ trương của Đảng về nông dân và Hội Nông dân.

Lãnh đạo cấp uỷ đảng, chính quyền định kỳ hằng năm làm việc với Hội nông dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong hoạt động hội, tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp tham gia thực hiện các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới; hằng năm tổ chức hoạt động đối thoại với nông dân và Hội nông dân. Tăng cường trách nhiệm của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên đối với Hội nông dân; khuyến khích đảng viên ở nông thôn tham gia sinh hoạt trong tổ chức Hội.

Tạo điều kiện cho Hội Nông dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp giữa hội nông dân với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy với những nội dung cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, đánh giá, định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cụ thể hóa thành các đề án, cơ chế, chính sách, bố trí Ngân sách và các điều kiện phù hợp để Hội Nông dân tỉnh thể hiện được vai trò trung tâm và nòng cốt trong phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới...; chỉ đạo các sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ lồng ghép triển khai Nghị quyết số 46-NQ/TW trong xây dựng các chương trình, kế hoạch,... cũng như thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình; tăng cường phối hợp hoạt động với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân tích cực tham gia và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 46-NQ/TW, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông của tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết tới các cấp, các ngành và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

6. Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình hành động tổ chức thực hiện Nghị quyết; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân tích cực tham gia và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

7. Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*Báo cáo*),
- Ban Dân vận Trung ương (*Báo cáo*),
- Ban Tuyên giáo Trung ương (*Báo cáo*),
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

TTTy/PTH/90

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Phạm Hoàng Sơn